

Mẫu số 37: Phương án khai thác khoáng sản nhóm IV
(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NHÓM IV)

PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NHÓM IV
(*tên mỏ khoáng sản, thuộc(tên cấp xã).....,(tên cấp tỉnh).....*)

Địa danh, năm 20...

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI THÁC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NHÓM IV)

PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NHÓM IV
(*tên mỏ khoáng sản, thuộc(tên cấp xã).....,(tên cấp tỉnh).....*)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Chức danh)

ĐƠN VỊ LẬP PHƯƠNG ÁN
(nếu có)
(Chức danh)

*Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)*

*Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)*

Địa danh, năm 20...

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức khai thác khoáng sản

- Tên tổ chức:.....
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:, Fax:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

2. Cơ sở lập Phương án

2.1. Cơ sở pháp lý

- Văn bản phê duyệt quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tại địa phương nơi có dự án đầu tư xây dựng (nếu có).
- Các văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư có liên quan.
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng: Liệt kê các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan.

2.2. Tài liệu cơ sở

- Tài liệu khảo sát, thăm dò địa chất mỏ, địa chất thủy văn, địa chất công trình (nếu có);
- Tài liệu khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV;
- Các tài liệu kỹ thuật khác.

3. Nhu cầu sử dụng khoáng sản

Phân tích nhu cầu sử dụng khoáng sản của các dự án, công trình, hạng mục công trình, biện pháp huy động khẩn cấp được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản sử dụng khoáng sản nhóm IV và được quy định trong giấy phép khai thác do mình là nhà thầu thi công.

4. Sự cần thiết và mục tiêu khai thác

- Sự cần thiết.
- Mục tiêu khai thác.

5. Hình thức đầu tư, địa điểm và nhu cầu sử dụng đất

5.1. Hình thức đầu tư và quản lý dự án

- Xác định hình thức đầu tư: Đầu tư mới hay cải tạo, điều chỉnh hoặc mở rộng quy mô, nâng công suất, đổi mới công nghệ.
- Xác định hình thức quản lý dự án.

5.2. Địa điểm mỏ và nhu cầu sử dụng đất

- Mô tả địa điểm mỏ.
- Nhu cầu sử dụng đất: xác định nhu cầu sử dụng đất, tổng diện tích, cơ cấu đất sử dụng, tiến độ sử dụng đất.

PHẦN I: BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

I. ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ ĐẶC ĐIỂM ĐỊA CHẤT MỎ

1. Vị trí, đặc điểm địa lý tự nhiên và kinh tế xã hội

Nêu khái quát về vị trí, đặc điểm địa lý tự nhiên và kinh tế xã hội khu vực dự án.

2. Đặc điểm địa chất mỏ

Trình bày tóm tắt về đặc điểm địa chất mỏ khoáng sản, địa chất thủy văn, địa chất công trình; bổ sung các kết quả nghiên cứu về đặc điểm địa chất thủy văn, địa chất công trình (nếu có).

3. Khối lượng (trữ lượng) và chất lượng khoáng sản

Tổng hợp về khối lượng (tài nguyên, trữ lượng) và chất lượng của khoáng sản khu vực nghiên cứu lập phương án khai thác.

4. Đánh giá mức độ tin cậy của tài liệu địa chất

Đánh giá mức độ khảo sát, đánh giá, thăm dò (nếu có), độ tin cậy của tài liệu địa chất đã được phê duyệt hoặc công nhận phục vụ công tác thiết kế và kiến nghị bổ sung (nếu có).

II. GIẢI PHÁP KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ

1. Biên giới và khối lượng (trữ lượng) trong khai trường

1.1. Biên giới khai trường

Nêu nguyên tắc và xác định ranh giới khai trường: tọa độ, mức sâu khai thác, diện tích khai trường.

1.2. Khối lượng (trữ lượng) khoáng sản trong khai trường

- Tính toán khối lượng (trữ lượng) khai trường bao gồm: Khối lượng (trữ lượng) địa chất trong ranh giới khảo sát, đánh giá và khối lượng (trữ lượng) địa chất dự kiến huy động vào khai thác (được quy đổi theo khoáng sản nguyên khai).
- Tính toán khối lượng đất thổ nhưỡng cần lưu giữ phục vụ công tác cải tạo, phục hồi môi trường.
- Lập bảng tổng hợp các thông số kỹ thuật của hệ thống khai thác.

2. Chế độ làm việc, công suất và thời gian khai thác

- Xác định chế độ làm việc bộ phận trực tiếp, gián tiếp trong các công đoạn khai thác.
- Xác định công suất khai thác mỏ.
- Thời gian, chế độ khai thác: Trên cơ sở khối lượng (trữ lượng) dự kiến huy động vào khai thác; tính toán thời gian khai thác phù hợp (bao gồm thời gian xây dựng cơ bản mỏ và thời gian khai thác).

3. Mở vỉa và trình tự khai thác

3.1. Mở vỉa

Lựa chọn vị trí và phương pháp mở vỉa.

3.2. Trình tự khai thác

- Xây dựng, lập biểu đồ chế độ công tác mỏ.
- Công tác giải phóng mặt bằng.
- Công tác xây dựng cơ bản mỏ (nếu có): Xác định khối lượng, thời gian xây dựng cơ bản mỏ; tính toán chi tiết khối lượng, cung độ vận tải, khối lượng vận chuyển tính bằng tấn, km, đất bóc xây dựng cơ bản của từng tầng, từng năm, từng khu vực (nếu có).
- Trình tự khai thác, lịch khai thác:
 - + Xây dựng trình tự khai thác mỏ phù hợp, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật.
 - + Xây dựng lịch bóc đất thổ nhưỡng, lịch khai thác khoáng sản hàng năm.

4. Hệ thống khai thác, công nghệ khai thác

- Mô tả công nghệ khai thác.
- Lập bảng thống kê các thông số kỹ thuật của hệ thống khai thác.
- Liệt kê danh mục các thiết bị khai thác, đặc tính kỹ thuật cơ bản các loại thiết bị chính.

5. Vận tải mỏ

- Mô tả khối lượng vận tải và phương thức vận tải hợp lý. Mô tả năng suất và số lượng thiết bị vận tải cần thiết theo từng năm.
- Mô tả tuyến đường vận tải.

6. Công tác đồ thải (nếu có)

- Xác định khối lượng chất thải loại không đủ tiêu chuẩn sử dụng cho các dự án, công trình sử dụng khoáng sản trong quá trình khai thác mỏ.
- Xác định vị trí, quy mô của bãi thải; biện pháp bảo đảm an toàn, thoát nước mặt.

7. Các hạng mục, công trình phụ trợ phục vụ cho hoạt động khai thác

- Hệ thống cung cấp điện và trang bị điện.
- Hệ thống cấp nước và thoát nước.
- Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường.

8. Kỹ thuật an toàn

- Mô tả các biện pháp bảo đảm an toàn cho cộng đồng dân cư xung quanh khu vực mỏ, các công trình cần bảo vệ.
- Nêu các giải pháp về kỹ thuật an toàn trong khai thác mỏ.

9. Tổ chức quản lý sản xuất và bố trí lao động

- Xây dựng sơ đồ quản lý, tổ chức các bộ phận sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.
- Xây dựng biên chế lao động; năng suất lao động.

10. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có)

- Tính toán nhu cầu sử dụng đất; thông tin, số liệu về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có).
- Xây dựng phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tiến độ khai thác mỏ.

11. Các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước

Trình bày về các khoản thuế, phí, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định hiện hành.

PHẦN II. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Đánh giá việc lựa chọn công nghệ, hạng mục công trình và hoạt động khai thác khoáng sản có khả năng tác động xấu đến môi trường.
2. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, đa dạng sinh học; đánh giá hiện trạng môi trường; nhận dạng các đối tượng bị tác động, yếu tố nhạy cảm về môi trường nơi khai

thác khoáng sản.

3. Nhận dạng, đánh giá, dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của hoạt động khai thác khoáng sản đến môi trường; quy mô, tính chất của chất thải; tác động đến đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa và yếu tố nhạy cảm khác; tác động do giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư (nếu có); tác động đến lòng bờ, bãi sông, hồ (đối với khu vực khai thác khoáng sản có tác động đến lòng bờ, bãi sông, hồ); nhận dạng, đánh giá sự cố môi trường.

4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải.

5. Biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực khác đến môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án bồi hoàn đa dạng sinh học (nếu có); phương án bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ (đối với khu vực khai thác khoáng sản có tác động đến lòng bờ, bãi sông, hồ); phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

6. Công trình, biện pháp cải tạo phục hồi môi trường khi đóng cửa mỏ khoáng sản; thông số kỹ thuật của mỏ sau khi đóng cửa mỏ khoáng sản.

7. Tính toán, xác định kinh phí để thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

8. Số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; tiến độ ký quỹ.

9. Kết luận, kiến nghị và cam kết của tổ chức khai thác.

Tổ chức, cá nhân lập Phương án
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 1: BẢN ĐỒ, BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

TT	Số ký hiệu ^[76]	Tên bản vẽ	Số tờ
I		Phần địa chất	
1		Bản đồ vị trí khu vực khai thác	
2		Sơ đồ địa chất, khoáng sản khu mỏ, tỷ lệ 1:2.000 hoặc 1:5.000	
3		Bình đồ tính khối lượng (trữ lượng) khoáng sản, tỷ lệ 1:2.000 hoặc 1:5.000	
4		Các mặt cắt địa chất, tỷ lệ 1:2.000 hoặc 1:5.000	
II		Phần khai thác	
1		Bản đồ mở vỉa, tỷ lệ 1:5.000	
2		Bản đồ giai đoạn xây dựng cơ bản (nếu có), tỷ lệ 1:5.000	
3		Bản đồ khai thác năm đạt công suất thiết kế, tỷ lệ 1:5.000	
4		Bản đồ kết thúc khai thác mỏ, tỷ lệ 1:5.000	

5		Sơ đồ hệ thống khai thác	
6		Bản đồ tổng mặt bằng chung toàn mỏ, tỷ lệ 1:2.000	
III		Phần bảo vệ môi trường	
1		Sơ đồ bố trí các công trình bảo vệ môi trường, vị trí khu vực cải tạo, phục hồi môi trường	
2		Bản đồ hoàn thổ không gian đã khai thác, tỷ lệ 1:5.000	

^[76] Số ký hiệu bản đồ, bản vẽ đảm bảo tính thống nhất, thuận tiện cho tìm kiếm và tra cứu

Phụ lục 2: DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Dự toán xây dựng công trình gồm các nội dung sau:

1. Phần thuyết minh

Nêu căn cứ pháp lý và cơ sở lập dự toán xây dựng công trình.

2. Phần dự toán

- Xác định khối lượng xây dựng của hạng mục công trình theo thiết kế.
- Xác định đơn giá dự toán xây dựng công trình.
- Lập các khoản mục chi phí dự toán xây dựng công trình theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành.